

NHỮNG HIỆN TƯỢNG THIÊN TAI TRONG NHỮNG NĂM QUA VÀ NHỮNG ĐIỀU CẦN ĐƯỢC LƯU Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

PTS. ĐINH VĂN LOAN
Cục Dự báo KTTV

Một trong số những thiên tai xảy ra trên thế giới là do sự biến động mành liệt và dị thường về thời tiết thủy văn gây ra. Trong ba, bốn thập kỷ gần đây nhiều người có nhận xét là những biến động về thời tiết thủy văn trên thế giới cũng như ở nước ta có chiều hướng mành liệt và dị thường hơn trước. Hiện tượng không mưa kéo dài hàng năm trong thời gian từ 1968 – 1984 ở một số vùng thuộc Châu Phi, đã gây ra tình trạng khô hạn cực kỳ nghiêm trọng chưa từng thấy từ trước tới nay ở khu vực này. Hai cơn bão mạnh kết hợp với hiện tượng sóng thần dâng cao hàng chục mét xảy ra ở vịnh Bangan vào những năm 1970, 1985 đã cuốn đi hàng chục vạn người của Banladet đã trở thành một thảm họa làm chấn động dư luận thế giới. Ở một số nước như Trung Quốc, Mỹ, Ấn Độ, Philippin v.v. cũng đã xảy ra những trận mưa đặc biệt lớn, những cơn bão cực mạnh hiếm thấy trong chuỗi số liệu lịch sử. Những hiện tượng kể trên đã dẫn đến những thiên tai, những thảm họa rất nghiêm trọng làm tổn thất đáng kể đến sinh mạng và tài sản của nhân loại.

I – NHỮNG THIÊN TAI DO BIẾN ĐỘNG DỊ THƯỜNG CỦA THỜI TIẾT THỦY VĂN

Nước ta nằm trong vùng nhiệt đới, gió mùa, hàng năm được thừa hưởng nhiều những ưu đãi của thiên nhiên như: ánh nắng mặt trời, lượng ẩm, lượng mưa, nguồn nước v.v... rất dồi dào, song cũng là nơi có diễn biến thời tiết thủy văn rất đa dạng và phức tạp, trong những thập kỷ gần đây, hiện tượng biến đổi về thời tiết thủy văn cũng đã ghi nhận là mành liệt và dị thường hơn trước một cách rõ rệt. Do đó, với mức độ, qui mô rộng hẹp khác nhau, hàng năm đều có những thiên tai làm tổn thất không nhỏ đối với sinh mạng con người, đối với nền kinh tế quốc dân đặc biệt là đối với mặt trận nông nghiệp, đáng được quan tâm và lưu ý.

1. Thiên tai do bão và áp thấp nhiệt đới gây ra.

Căn cứ vào số liệu bão đã thu thập được trong 30 năm gần đây (1956 – 1985), đã có 179 cơn bão và áp thấp nhiệt đới đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta, được phân phôi theo từng mười năm một như sau:

Từ 1956 – 1965 có 51 cơn trung bình năm 5,1 cơn

Từ 1966 – 1975 có 62 cơn — 6,2 cơn

Từ 1976 – 1985 có 66 cơn — 6,6 cơn.

Qua số liệu trên, cho thấy xu thế bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến nước ta có chiều hướng tăng dần. Đáng chú ý là trong số các cơn bão đổ bộ vào nước ta từ 1956 – 1985 đã có 31 cơn bão đạt cường độ mạnh và rất mạnh, đổ bộ trực tiếp vào các tỉnh ven biển (bảng 1).

Bảng 1 — Số những cơn bão mạnh và rất mạnh đổ bộ vào các tỉnh ven biển nước ta trong 30 năm qua

Địa phương bị bão đổ bộ trực tiếp	Số cơn	Ngày, tháng, năm bão đổ bộ
Quảng Ninh	2	23/VII/1963 3/VII/1964
Quảng Ninh – Hải Phòng	2	17/VIII/1963 28/VIII/1972
Hải Phòng	4	9/IX/1968 21/VII/1977 23/VII/1980 18/VII/1983
Hải Phòng – Thái Bình	1	8/VII/1956
Hà Nam Ninh	2	26/VIII/1973 14/VI/1974
Hà Nam Ninh – Thanh Hóa	1	22/IX/1962
Thanh Hóa	4	18/VII/1971 15/IX/1973 20/IX/1975 16/IX/1980
Thanh Hóa – Nghệ Tĩnh	2	9/IX/1963 14/VIII/1968.
Nghệ Tĩnh	4	19/VIII/1965 13/VII/1971 8/VII/1973 8/X/1982
Nghệ Tĩnh – Bình Trị Thiên	2	8/X/1964 30/IX/1972
Bình Trị Thiên	5	16/IX/1962 22/IX/1964 26/IX/1978 16/X/1985 26/X/1983
Nghĩa Bình	2	30/VI/1978 7/XI/1984
Tổng số	31	

Từ số liệu trên, cũng có thể rút ra nhận xét là trong 10 năm gần đây số bão mạnh, và rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào nước ta tương đối liên tục hơn trước đây (từ 1956 đến 1975, thời gian không có bão mạnh đổ bộ vào nước ta thường có khoảng cách từ 2 đến 5 năm như 1957 – 1961, 1966 – 1967, 1969 – 1970; từ năm 1976 – 1985 khoảng cách rút lại 1 năm như 1979, 1981).

— Trong những cơn bão mạnh và rất mạnh kể trên đã có một số cơn bão đạt tới cường độ thuộc loại bão mạnh hiếm thấy vào cỡ 50 – 100 năm gần đây, xảy ra ở nước ta gây ra thiên tai rất nặng nề, như cơn bão Vera vào Hải Phòng 8/VII/1956, cơn bão Carla vào Hà Nam Ninh 22/IX/1962, cơn bão Nancy vào Nghệ Tĩnh 18/X/1982, cơn bão Cecil vào Bình Trị Thiên 16/X/1985, gần đây nhất là cơn bão Wayne vào Thái Bình – Hà Nam Ninh đêm 5/IX/1986.

2. Thiên tai do mưa lớn, lũ lụt, úng ngập...

Hậu quả ảnh hưởng dồn dập của các cơn bão, áp thấp nhiệt đới, kết hợp với hoạt động của không khí lạnh, trong vài thập kỷ gần đây gây hiện tượng mưa lớn cũng nỗi lên những nét dị thường về cường độ và thời gian. Về cường độ, nhiều đợt mưa lớn đã vượt quá 500mm trong vài ngày trên diện rộng, vượt cả mức thiết kế đối với một số công trình thủy nông đã có. Một số trận mưa lớn rất hiếm thấy từ trước đến nay như đợt mưa lớn do cơn bão Kit (26/IX/1978), cơn bão Andy (1/X/1985) đổ bộ vào Bình Trị Thiên, kết hợp với tác động đồng thời của không khí lạnh đã gây ra đợt mưa đặc biệt lớn trên diện rộng ở Khu IV cũ, lượng mưa phô biến từ 600 – 800mm, có nơi như Kỳ

Anh, Bầu Nước, Lê Thủy đã đo được lượng mưa vượt quá 1000mm. Về thời gian, đã xuất hiện đợt mưa lớn, đồng tố, lốc trái mùa lần đầu tiên trong vòng 100 năm gần đây vào tháng XI/1984 ở Bắc Bộ, tại Thủ đô Hà Nội trong đợt mưa này, nhiều đường phố đã bị nước mưa làm ngập sâu tới 0,5 – 1m, một hiện tượng lần đầu tiên xảy ra trong gần 100 năm lại đây.

Những diễn biến không bình thường về mưa, đã kéo theo diễn biến lũ, úng ngập rất nghiêm trọng trong 10 năm gần đây. Chỉ tính ở 9 hệ thống sông chính trên lãnh thổ nước ta (sông Hồng, sông Thái Bình, sông Mã, sông Cà, sông Hương, sông Thu Bồn, sông Trà Khúc, sông Ba, sông Cửu Long) cũng đã đo được những trận lũ cao và đạt cột lũ lịch sử. Năm 1971 lũ lịch sử xảy ra trên nhiều sông thuộc Bắc Bộ. Năm 1978 lũ lịch sử trên sông Cà, sông Hoàng Long và lũ lớn hiếm thấy ở nhiều sông thuộc đồng bằng Bắc Bộ và Thanh Hóa, và sông Cửu Long. Năm 1980 lũ trên sông Mã, lũ khá cao trên sông Thái Bình. Năm 1981, lũ đặc biệt lớn xuất hiện trên cả 3 miền, nhiều sông vừa và nhỏ thuộc Thanh Hóa, Bình Triệu Thiền, Nghĩa Bình, sông Đồng Nai đã có lũ lịch sử. Năm 1985 lũ lớn và muộn xảy ra trên hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình. Một số sông nhỏ như sông Hoàng Long (Hà Nam Ninh) sông Bưởi (Thanh Hóa) đã có lũ muộn đạt cột lũ lịch sử. Hiện tượng mưa lớn, và đặc biệt lớn những đợt lũ lụt, đã dẫn đến tình trạng úng ngập rất nghiêm trọng trên lãnh thổ nước ta, nhất là trong 10 năm gần đây.

Ngoài các hiện tượng kể trên, các hiện tượng khác như rét đậm, rét hại, nắng nóng khô hạn, tố lốc v.v. cũng xuất hiện không bình thường. Hiện tượng rét đậm, rét hại liền trong 3 vụ đông xuân 1982 – 1983, 1983 – 1984, 1984 – 1985 chưa từng thấy trong gần 1 thế kỷ nay. Nắng nóng gay gắt xảy ra vào tháng V/1983 ở Bắc Bộ và Khu IV cũ, nhiệt độ cao nhất nhiều nơi đã đo được trên 40°C cũng là đợt nắng nóng hiếm thấy từ nhiều năm nay. Những đợt ít mưa khô hạn xảy ra đầu và giữa mùa mưa liên tiếp trong 3 năm 1983, 1984, 1985 cũng được coi là không bình thường hiếm thấy trong nhiều năm.

III – NHỮNG TỒN THẤT DO THIỀN TAI

Như phần trên đã nêu, tình hình diễn biến thời tiết thủy văn trong những thập kỷ qua, nhất là trong 10 năm gần đây nêu lên những nét không bình thường, do đó dẫn đến những thiên tai với mức độ nặng, nhẹ qui mô rộng hẹp khác nhau, hầu như năm nào cũng xảy ra trên lãnh thổ nước ta, gây ra thiệt hại nghiêm trọng về người, và tài sản của nhân dân ta.

Theo số liệu thống kê từ 1976 – 1985, hàng năm số người bị chết và bị thương do những hiện tượng thiên tai kể trên, đã lên tới hàng trăm người, con số này có chiều hướng tăng lên đáng kể trong vài ba năm gần đây. Số người chết do thiên tai bão, lũ, tố lốc năm 1983 lên tới gần 700 người, năm 1984 gần 500 người và năm 1985 là trên 1000 người. Số nhà bị sập đổ hoặc hư hại nặng hàng năm vào khoảng từ 30 – 50 nghìn chiếc có năm như 1980, 1983 đã lên trên 100 nghìn chiếc. Mùa màng bị tổn thất do bão lũ, úng, ngập, năm ít nhất cũng vài ba chục vạn tấn lương thực, có những năm lên tới gần 1 triệu tấn như năm 1985. Ngoài ra còn thiệt hại nhiều tài sản khác. Vì vậy việc bảo đảm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trong những năm qua đã bị ảnh hưởng không nhỏ đời sống của nhân dân ta gấp nhiều khó khăn.

IV – NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN ĐƯỢC ĐẶT RA VÀ LUU Ý TRONG NHỮNG NĂM TỚI.

Sự biến động mạnh mẽ, dị thường về thời tiết thủy văn trong những năm qua, gây ra những thiên tai làm ảnh hưởng, thậm chí có năm đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến nền kinh tế quốc dân của nước ta. Vì vậy bước vào thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm tới (1986–1990), chúng ta không thể không tính đến một cách thận trọng những khả năng thiên tai có thể gây ra tồn thắt.

Trong điều kiện và khả năng hiện tại của khoa học thế giới cũng như của nước ta trong nhiều năm tới chưa có khả năng chế ngự, biến đổi thời tiết thủy văn theo ý muốn của con người, thì vấn đề đặt ra phải tìm mọi cách để tận dụng những yếu tố thuận lợi của thời tiết thủy văn vào các hoạt động và sản xuất, lách chánh, phòng chống các hiện tượng khí tượng thủy văn bất lợi để giảm tối đa những thiệt hại do chúng có thể gây ra là một việc làm, và là mục tiêu hết sức quan trọng. Để đạt được mục tiêu đó, trước hết các cơ quan Nhà nước cần có đầu tư một cách thỏa đáng cho ngành Khí tượng Thủy văn để có đủ vốn tăng cường trang thiết bị về đo đạc, về thông tin, và nghiên cứu đảm bảo có cơ sở cải tiến nâng cao thêm một bước về chất lượng kéo dài thêm thời gian dự báo trước các hiện tượng khí tượng thủy văn, đặc biệt các loại hiện tượng nguy hiểm như bão, lũ...

Chúng ta cần đề xuất với các ngành chức năng, cải tiến hệ thống thông tin từ trung ương, từ tỉnh xuống các cơ sở thôn, xã, đảm bảo cho mọi người dân có khả năng nắm bắt kịp thời các thông tin dự báo khí tượng thủy văn nhất là khi có bão, lũ...

Chúng ta cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến các kiến thức khoa học về khí tượng thủy văn, hướng dẫn cách sử dụng, cũng như cách phòng chống để mọi người khi nhận được các tin dự báo khí tượng thủy văn biết sử dụng một cách có hiệu quả cao nhất.

Chúng ta cần đề xuất với các ngành chức năng như Nông nghiệp, Thủ công, Xây dựng để có những chủ trương biện pháp bố trí cơ cấu giồng cây trồng, thiết kế xây dựng trạm bơm điện, hệ thống thủy nông, xây dựng những công trình nhà cửa v.v... có đủ sức chịu đựng được bão, lũ, úng ngập từ những thực tế đã rút ra được trong những thập kỷ qua.

Tin rằng dưới ánh sáng của nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, với kinh nghiệm thực tiễn đã rút ra được trong những năm qua, với sự nỗ lực vươn lên đẩy mạnh đồng bộ các mặt nền trên, trong những năm tới, chúng ta hoàn toàn có cơ sở để hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra bởi nguyên nhân biến động về thời tiết thủy văn, bảo đảm vững chắc góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm tới.